TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐST-DS	*Ninh Hải, ngày 19 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 75/2023/TLST – DS ngày 24 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N. Địa chỉ: số 02 đường L, phường Thành C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

* *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc.

* *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Lê Minh P – Giám đốc Ngân hàng N (Theo Quyết định ủy quyền số 2664/QĐ/QĐ-NHNo – PC ngày 01/12/2022). Ông P ủy quyền lại cho bà Bùi Thị Cẩm B – Phó phụ trách phòng kế hoạch kinh doanh tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 24/4/2023.

Địa chỉ: số 340 đường T, Khu phố K, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Bà Trương Thị Đ, sinh năm 1972 và ông Lê Văn H, sinh năm 1971

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Q, sinh năm 1993

Cùng nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện Ninh Hải.

Ông H, bà Q uỷ quyền cho bà Đ theo văn bản uỷ quyền ngày 04/12/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng bà Trương Thị Đ, ông Lê Văn H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N tổng số tiền nợ vay và lãi tính đến ngày 04/4/2023 là 115.069.589 đồng (*Một trăm mười lăm triệu không trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm tám mươi chín đồng*) trong đó:

+ Nợ vốn gốc: 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*)

+ Nợ lãi 15.069.589 đồng (*Mười lăm triệu không trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm tám mươi chín đồng)*

- Vợ chồng bà Trương Thị Đ, ông Lê Văn H có nghĩa vụ trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng (*Sổ vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn, MSKH: 4906-233986178*) kể từ ngày 05/4/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay.

- Vợ chồng bà Trương Thị Đ, ông Lê Văn H đồng ý tiếp tục giao cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Ninh Hải giữ bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 061290 do UBND huyện Ninh Hải cấp ngày 23/11/2005 cho hộ bà Trương Thị Đ, thửa đất số 13, tờ bản đồ số 37, diện tích 142m^2, tại thôn Khánh Hội, xã Tri Hải, huyện Ninh Hải để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Về án phí: Vợ chồng bà Trương Thị Đ, ông Lê Văn H phải chịu 2.876.739 đồng (Hai triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm ba mươi chín đồng)

Ngân hàng Nkhông phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng N 2.877.000 đồng (*Hai triệu tám trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007452 ngày 20/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng